

TĐĐT

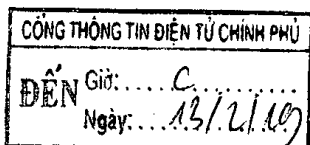
**HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ AN NINH TRUNG ƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /BC-HĐGDQP&ANTW

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2018,
phương hướng, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2019**



**Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH NĂM 2018**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2018, tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến phức tạp, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi; cạnh tranh thương mại giữa các nước lớn diễn ra gay gắt; quan hệ Hàn Quốc - Triều Tiên, Mỹ - Triều Tiên có những tín hiệu tích cực, thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế. Trên Biển Đông, Trung Quốc đẩy mạnh hoạt động quân sự hóa trên các thực thể chiếm đóng trái phép tại Hoàng Sa, Trường Sa, tăng cường hoạt động khẳng định chủ quyền theo yêu sách “đường lưỡi bò”, tổ chức diễn tập quy mô lớn, triển khai vũ khí trang bị tại các đảo chiếm đóng, gia tăng hoạt động tàu chấp pháp, tàu quân sự, tàu khảo sát thăm dò v.v... tiến hành xua đuổi, đâm va các tàu cá của ngư dân ta. Trong nước, các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng sơ hở và những vấn đề nhạy cảm trong xã hội để chống phá Đảng, Nhà nước, tuyên truyền, kích động người dân tụ tập, gây rối, biểu tình ở một số địa phương. Trước tình hình trên các cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) các cấp đã tăng cường công tác GDQP&AN nghiêm túc lãnh đạo quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDQP&AN, hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch đề ra góp phần giữ vững, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh bảo vệ tổ quốc.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Các bộ, ngành trung ương, hội đồng GDQP&AN các cấp quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDQP&AN, Kế hoạch công tác năm 2018 của Hội

đồng GDQP&AN Trung ương, đã kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác GDQP&AN ở cấp mình, đồng bộ, có tính khả thi cao, tạo hành lang pháp lý trong triển khai thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hoạt động của Hội đồng GDQP&AN các cấp

Hội đồng GDQP&AN các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động theo đúng quy chế của từng cấp, bám sát sự lãnh đạo của cấp uỷ, chỉ đạo của chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức; năng lực tham mưu của cơ quan thường trực hội đồng GDQP&AN các cấp và cán bộ kiêm nhiệm từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày càng được khẳng định, phương pháp hoạt động có nhiều đổi mới, phù hợp với đặc điểm, tình hình và thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, tổ chức, phát huy tốt vai trò trách nhiệm trong tham mưu, tư vấn giúp Chính phủ, cấp uỷ Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp thực hiện có hiệu quả công tác GDQP&AN; nổi bật là công tác tham mưu ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác GDQP&AN (Phụ lục I).

Ban Thư ký và Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương đã tích cực, chủ động, bám sát sự chỉ đạo và Kế hoạch công tác GDQP&AN giai đoạn 2015 - 2020, Kế hoạch công tác GDQP&AN năm 2018 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương, tham mưu đúng hướng, kịp thời, tổ chức thực hiện kế hoạch chặt chẽ, phát huy được trách nhiệm trong hoạt động của các thành viên Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng GDQP&AN Trung ương.

Hội đồng GDQP&AN Trung ương duy trì thường xuyên công tác kiểm tra theo quy chế, trong năm đã tiến hành kiểm tra công tác GDQP&AN đối với Hội đồng GDQP&AN: Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Nghệ An; kiểm tra công tác GDQP&AN đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, kết quả các đơn vị được kiểm tra đều được đánh giá đạt loại khá, giỏi (Phụ lục II).

Công tác kiểm tra của Hội đồng GDQP&AN từ trung ương đến địa phương, cơ sở có nhiều đổi mới, thực hiện đúng kế hoạch đề ra; nội dung kiểm tra sát thực tế, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Qua kiểm tra phát hiện, nhận rộng những mô hình mới, cách làm sáng tạo; đồng thời, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm của từng địa phương, cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Qua đó, góp phần tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng nói chung, công tác GDQP&AN nói riêng ở các cấp, các ngành các địa phương, cơ quan, tổ chức.

2. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng

Trong năm, nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh (BDKTQP&AN) ở các bộ, ngành trung ương và địa phương triển khai tích cực, người đứng đầu các bộ, ngành và địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo

chặt chẽ, tổ chức thực hiện nghiêm túc, phương pháp tổ chức linh hoạt, sáng tạo. Năm 2018, toàn quốc đã tổ chức BDKTQP&AN được 604.632 người, trong đó Bộ Quốc phòng tổ chức được 54.195 đồng chí là sĩ quan, người quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và đảng viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ Công an tổ chức được 38.724 đồng chí cán bộ, đảng viên trong Công an nhân dân (Phụ lục III).

Điểm nổi bật là Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương đã chủ trì, phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ, Hội đồng GDQP&AN Quân khu 4, Quân khu 5 và Hội đồng GDQP&AN các tỉnh Hà Tĩnh, Gia Lai tổ chức 02 lớp BDKTQP&AN cho 261 quý vị chức sắc, nhà tu hành và đại diện lãnh đạo một số tổ chức tôn giáo, đạt kết quả tốt.

Tiêu biểu trong BDKTQP&AN là: Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Kỹ thuật, Quân khu 3, Quân khu 4, Quân khu 7.

Kết quả BDKTQP&AN đã góp phần quan trọng tạo chuyển biến nhận thức về quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, nắm vững cơ chế lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước; nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

3. Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các nhà trường

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp với Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương tăng cường chỉ đạo các địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên GDQP&AN. Đến nay, cơ bản các trường công lập đã bố trí đủ giáo viên GDQP&AN, nhiều trường có đủ giáo viên chuyên trách, nhất là các trường trung học phổ thông. Việc tổ chức dạy học cơ bản theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Năm học 2017 - 2018 có 3.483.627 học sinh, sinh viên, học viên đã học môn học GDQP&AN, trong đó có: 2.593.178 học sinh trung học phổ thông; 90.054 học sinh trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, 760.921 sinh viên cao đẳng, đại học; 39.474 học viên trong các trường chính trị, hành chính và đoàn thể (Phụ lục IV).

Triển khai đề án đào tạo giáo viên GDQP&AN theo Quyết định số 607/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên GDQP&AN cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và

các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020”, đến nay đã tuyển sinh đào tạo cử nhân 4 năm được 697 người, đào tạo văn bằng 2 được 2.148 người. Trường chính trị cấp tỉnh, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đã thực hiện tốt Quyết định số 1104/QĐ-HVCT-HCQG ngày 22 tháng 02 năm 2008 của Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh về thực hiện môn học GDQP&AN. Các trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện môn học GDQP&AN theo chương trình quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-BQP ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Các đối tượng đào tạo đều được học môn học GDQP&AN và kiểm tra đánh giá kết quả theo quy định.

Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện liên kết; tự chủ môn học GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học. Thông qua Hội nghị đã chỉ ra những kết quả đạt, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới.

4. Phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân

Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng chương trình tuyên truyền GDQP&AN năm 2018. Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên toàn quốc tập trung tuyên truyền về quốc phòng, an ninh và các ngày lễ kỷ niệm của quốc gia năm 2018, nên công tác tuyên truyền GDQP&AN trên các phương tiện thông tin đại chúng đạt được kết quả tốt; các báo, đài, truyền hình trung ương, địa phương đều có chuyên trang, chuyên mục quốc phòng và an ninh, tăng về thời lượng, bảo đảm chất lượng, thường xuyên đổi mới phương pháp tuyên truyền. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh truyền hình các địa phương, báo trung ương, địa phương, báo ngành đã bám sát kế hoạch tuyên truyền của các cấp, giành nhiều thời lượng thích hợp cho công tác tuyên truyền về GDQP&AN, nội dung luôn đổi mới, hình thức đa dạng.

Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương, tổ chức tập huấn, BDKTQP&AN cho 200 đồng chí lãnh đạo, biên tập viên, phóng viên các báo đài trung ương, địa phương; tổ chức phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho 150 người dân ở các xã biên giới của tỉnh Hà Giang. Công tác phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân thực hiện có nền nếp, chiều sâu, tác dụng thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức cho toàn dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

A. HẠN CHẾ

1. Thực hiện BDKTQP&AN cho cán bộ, đảng viên ở một số bộ, ngành trung ương còn hạn chế; cử cán bộ đối tượng 2 tham dự BDKTQP&AN theo chỉ tiêu được giao ở một số bộ, ngành chấp hành chưa nghiêm.

2. Hoạt động của Hội đồng GDQP&AN ở một số địa phương, nhất là cấp xã chất lượng, hiệu quả chưa cao, trách nhiệm của một số thành viên Hội đồng ở từng lĩnh vực được phân công chưa được phát huy đầy đủ.

3. Việc chấp hành quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm GDQP&AN; liên kết GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học có trung tâm GDQP&AN và nhà trường thực hiện chưa nghiêm. Đội ngũ giáo viên, giảng viên thỉnh giảng phần lớn là sĩ quan quân đội đã nghỉ hưu, tuổi cao nên gặp khó khăn khi giảng dạy, nhất là những nội dung về kỹ năng quân sự và thực hành, ảnh hưởng đến chất lượng môn học. Giáo viên, giảng viên cơ hữu đạt chuẩn môn học GDQP&AN còn thiếu so với nhu cầu. Mặt khác, cơ sở vật chất, thao trường, bãi tập, trang thiết bị dạy học, mô hình học cụ phục vụ môn học chưa bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQP&AN trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học (gọi chung là Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT). Một số trường cao đẳng, đại học được tự chủ môn học GDQP&AN nhưng chưa bảo đảm yêu cầu về: Số lượng, chất lượng giảng viên nhất là giảng viên thỉnh giảng, thao trường, bãi tập, trang thiết bị, phòng học chuyên dùng, chưa tổ chức ăn, ở tập trung để rèn luyện cho sinh viên theo nếp sống quân đội và môi trường quân sự; thiết bị dạy học và trang phục dùng chung cho sinh viên học môn GDQP&AN còn thiếu so với quy định; chất lượng môn học GDQP&AN cho học sinh, sinh viên có mặt còn chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

4. Một số bộ, ngành, địa phương thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo còn chậm; bảo đảm kinh phí đầu tư xây dựng các trung tâm chưa kịp thời, làm ảnh hưởng tới việc liên kết GDQP&AN cho sinh viên.

5. Việc phân luồng liên kết giữa các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm GDQP&AN ở một số khu vực, địa phương chưa phù hợp; công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung danh sách liên kết chưa kịp thời.

B. NGUYÊN NHÂN HẠN CHẾ

1. Cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu một số địa phương, cơ quan, tổ chức chưa thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, chưa thấy hết vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ GDQP&AN trong tình hình mới.

2. Cơ quan thường trực hội đồng GDQP&AN một số tỉnh, huyện và ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức chưa chủ động, nhạy bén trong việc tham mưu và phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2018, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng công tác GDQP&AN đã được các bộ, ngành trung ương, Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh các quân khu, cấp uỷ, chính quyền các địa phương, Hội đồng GDQP&AN các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc; nhiệm vụ GDQP&AN trên toàn quốc dần đi vào nền nếp, đạt được kết quả tốt so với kế hoạch đề ra, việc BDKTQP&AN tại các bộ, ngành trung ương, quân khu, địa phương được triển khai tích cực và chủ động; GDQP&AN cho học sinh, sinh viên từng bước nâng cao về chất lượng; phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức. GDQP&AN đã góp phần quan trọng làm chuyển biến nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và toàn dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế, cần sớm được khắc phục để kết quả công tác GDQP&AN ngày càng vững chắc.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH NĂM 2019

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2019, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Biển Đông vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, đe dọa sự ổn định phát triển của thế giới và khu vực có thể ảnh hưởng đến lợi ích và quan hệ giữa Việt Nam với các nước. Trong nước, kinh tế tiếp tục tăng trưởng, đời sống người dân giữ được ổn định; nhưng, một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số, vùng ảnh hưởng của thiên tai còn rất khó khăn; các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội trên các lĩnh vực, triệt để lợi dụng vấn đề “tự do tôn giáo”, “dân chủ nhân quyền”, các vấn đề bức xúc, nhạy cảm về đất đai, ô nhiễm môi trường... để tăng cường tuyên truyền, xuyên tạc đường lối, chống phá chủ trương của Đảng, Nhà nước; kích động lôi kéo người dân biểu tình gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ

Để góp phần nâng cao cảnh giác, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội bảo vệ vững chắc tổ quốc, công tác GDQP&AN năm 2019, cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Bộ thực hiện quản lý nhà nước về công tác GDQP&AN theo thẩm quyền.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và hiệu quả hoạt động của hội đồng GDQP&AN các cấp, nhất là vai trò tham mưu của cơ quan thường trực hội đồng GDQP&AN các cấp đối với công tác GDQP&AN. Thường xuyên củng cố, kiện toàn hội đồng GDQP&AN các cấp, đảm bảo đủ số lượng, đúng thành phần theo quy định; duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhất là chất lượng các phiên họp hội đồng và thực hiện tốt việc kiểm tra công tác GDQP&AN theo kế hoạch ở tất cả các cấp.

3. Các bộ, ngành trung ương và hội đồng GDQP&AN các cấp rà soát, nắm số lượng, phân loại các đối tượng, xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức BDKTQP&AN cho các đối tượng theo quy định, phân đấu đến hết nhiệm kỳ cấp uỷ, nhiệm kỳ hội đồng nhân dân có 100% các đối tượng cán bộ, đảng viên được BDKTQP&AN; triển khai thực hiện Thông tư số 24/2014/TT-BQP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, ban chỉ huy quân sự bộ, ngành trung ương về GDQP&AN; BDKTQP&AN trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư số 05/2015/TT-BCA, ngày 07 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác GDQP&AN trong Công an nhân dân; đẩy mạnh tổ chức các lớp BDKTQP&AN cho đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Cập nhật BDKTQP&AN cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, quản lý 2 nhiệm kỳ liên tiếp không thay đổi chức danh hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo Hướng dẫn số 175/HD-HĐGDQP&ANTW ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương về chương trình cập nhật BDKTQP&AN.

4. Các bộ, ngành trung ương và địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về GDQP&AN; tiếp tục triển khai xây dựng các trung tâm GDQP&AN theo Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo.

5. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan: Sửa đổi, bổ sung chương trình, giáo trình BDKTQP&AN dùng cho các đối tượng; điều chỉnh, bổ sung danh sách đơn vị liên kết GDQPAN của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH.

6. Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ tổ chức 02 lớp BDKTQP&AN cho chức sắc, nhà tu hành, lãnh đạo các tổ chức tôn giáo trên địa bàn Quân khu 1 và Quân khu 3.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo các nhà trường có trung tâm GDQP&AN, các trường được tự chủ môn học GDQP&AN thuộc quyền khắc phục những tồn tại, hạn chế; mua sắm bổ sung vật chất, trang thiết bị dạy học, mô hình học cụ, trang phục cho giảng viên, củng cố thao trường, bãi tập, phòng học chuyên dùng phục vụ cho môn học GDQP&AN theo quy định hiện hành;

b) Chỉ đạo thu hồi quyết định (công văn) cho phép tự chủ môn học đối với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp không đủ điều kiện tự chủ môn học GDQP&AN; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc liên kết GDQP&AN đúng quy định;

c) Quản lý chặt chẽ việc cấp phối, chứng chỉ môn học GDQP&AN theo đúng danh sách liên kết và quy định của pháp luật; không cấp phối chứng chỉ môn học cho các trung tâm, các trường liên kết không đúng quy định;

d) Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan đề nghị Chính phủ xem xét, quyết định việc miễn học phí môn học GDQP&AN cho học sinh, sinh viên.

8. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định mẫu giấy chứng chỉ hoàn thành môn học GDQP&AN cho sinh viên cao đẳng nghề; tổ chức hội thao GDQP&AN cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

9. Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra công tác GDQP&AN tỉnh Bắc Ninh, Lạng Sơn/QK1, Tây Ninh, Bình Phước/QK7; kiểm tra công tác GDQP&AN đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Quân đoàn 4, Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội.

10. Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra Ban Thường trực Hội đồng GDQPAN các tỉnh: Gia Lai, Bình Định/QK5, Tiền Giang/QK9; Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra công tác GDQP&AN các Trung tâm GDQP&AN thuộc Đại học Thái Nguyên và các trường: trường quân sự tỉnh Quảng Ninh, trường quân sự tỉnh Thái Bình, Đại học Hồng Đức, Đại học Nha Trang, Đại học Thông tin liên lạc, trường quân sự Quân khu 5, trường quân sự Quân khu 7, trường quân sự tỉnh Bình Dương, trường quân sự tỉnh Đồng Nai, trường quân sự tỉnh Tiền Giang, trường quân sự tỉnh An Giang; Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Hàng hải Việt Nam, Đại học thể dục thể thao Đà Nẵng, Đại học Cần Thơ; các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học được tự chủ môn học GDQP&AN.

11. Hội đồng GDQP&AN các quân khu, địa phương thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền.

12. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Hoán cải, vô hiệu hoá súng tiểu liên AK cấp 5; mua sắm trang bị, thiết bị bắn tập phục vụ môn học GDQP&AN”; Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động GDQP&AN”; sản xuất trang phục sinh viên, mua sắm trang, thiết bị dạy và học bảo đảm cho môn học GDQP&AN.

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp đối với nhiệm vụ GDQP&AN, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; Quy định số 07-QĐ/BTCTW ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chuẩn kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ, đảng viên; Luật GDQP&AN và các văn bản quy phạm pháp luật về GDQP&AN, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác GDQP&AN của Hội đồng GDQP&AN Trung ương.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và hiệu quả hoạt động của hội đồng GDQP&AN các cấp, nhất là vai trò tham mưu của cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN các cấp đối với công tác GDQP&AN. Thường xuyên củng cố, kiện toàn hội đồng GDQP&AN các cấp, đảm bảo đủ số lượng, đúng thành phần theo quy định; duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhất là chất lượng các phiên họp hội đồng và thực hiện tốt việc kiểm tra công tác GDQP&AN theo kế hoạch ở tất cả các cấp.

3. Các quân khu, địa phương, cơ quan, tổ chức thường xuyên rà soát, nắm chắc số lượng từng đối tượng BDKTQP&AN, xây dựng kế hoạch và triển khai BDKTQP&AN cho các đối tượng theo quy định.

4. Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các trung tâm GDQP&AN, các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 11 năm 2015 của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm GDQP&AN; liên kết GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan chỉnh sửa, bổ sung chương trình GDQP&AN cho trường trung học phổ thông, trường cao đẳng sư phạm, cơ sở giáo dục đại học.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương tiếp tục chỉ đạo Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin báo chí trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân xây dựng chương trình, nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân theo hướng dẫn tại Thông tư số 38/2017/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Tăng cường kiểm tra của hội đồng GDQP&AN các cấp, kịp thời nhân rộng những điển hình tiên tiến, những kinh nghiệm hay trong tổ chức thực hiện công tác GDQP&AN. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng, chấn chỉnh kịp thời những yếu kém trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên HĐ, Ban TK HĐGDQPANTW;
- Hội đồng GDQPAN các quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- HĐGDQPAN 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Quân chủng: PKKQ, HQ, Bộ Tư lệnh BDBP;
- Các Học viện: QP, CT, LQ/BQP;
- Cục Dân quân tự vệ/BTTM/BQP;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KGVX, NC;
- Lưu: VT, HĐGDQP&ANTW (2).XH 206



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Vũ Đức Đam**



Phụ lục I

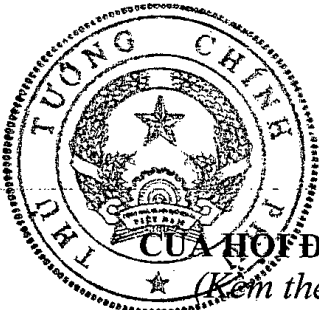
BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐÃ BAN HÀNH NĂM 2018

Kèm theo Báo cáo số: 49 /BC-HĐGDQP&ANTW

ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương)

TT	Tên văn bản
1	Báo cáo số 25/BC-HĐGDQP&ANTW, ngày 29/01/2018 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương về kết quả công tác GDQP&AN năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ GDQP&AN năm 2018.
2	Kế hoạch số 26/KH-HĐGDQP&ANTW ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương năm 2018.
3	Kế hoạch số 643/KH-BTT ngày 11/4/2018 của Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về tổ chức BDKTQP&AN cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người đứng đầu các tổ chức tôn giáo trên địa bàn QK4, QK5.
4	Kế hoạch số 13/KH-CQTT ngày 11/5/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương kiểm tra các nhà trường được tự chủ môn học GDQP&AN.
5	Kế hoạch số 696/KH-BTT ngày 29/5/2018 của Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra công tác GDQP&AN năm 2018.
6	Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương.
7	Quyết định số 210/QĐ-HĐGDQP&ANTW ngày 05/6/2018 của Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN Trung ương về việc kiện toàn Ban Thư ký Hội đồng GDQP&AN Trung ương.
8	Báo cáo số 22/BC-CQTT ngày 19/6/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về kết quả kiểm tra các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học được tự chủ môn học GDQP&AN.
9	Thủ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 2583/QĐ-BQP ngày 30/6/2016 phê duyệt Kế hoạch BDKTQP&AN đối tượng 2 năm 2019 của các quân khu và BTL Thủ đô Hà Nội.
10	Kế hoạch số 31/KH-CQTT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện liên kết; tự chủ môn học GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.
11	Lịch kiểm tra số 29/DQ-CQTT ngày 20/7/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về việc kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch số 696/KH-BTT ngày 29/5/2018 của Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra công tác GDQP&AN năm 2018.
12	Quyết định số 951/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch BDKTQP&AN cho đối tượng 1 năm 2019.

TT	Tên văn bản
13	Báo cáo số 1541/BC-BTT ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương về kết quả Hội nghị BDKTQP&AN cho chức sắc, nhà tu hành, người đứng đầu các tổ chức tôn giáo thuộc các tỉnh, thành phố trên địa bàn QK4, QK5.
14	Kế hoạch số 39/KH-CQTT ngày 19/9/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương về việc hiệp đồng kiểm tra công tác GDQP&AN đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.
15	Quyết định số 3981/QĐ-BQP ngày 22/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc loại khỏi trang bị quân sự, xử lý súng tiểu liên AK cấp 5 cấp cho các đơn vị để hoán cải, vô hiệu hóa tính năng chiến đấu phục vụ môn học GDQP&AN.
16	Kết luận số 45/KT-KTHĐ ngày 12/10/2018 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra tỉnh Nghệ An.
17	Kết luận số 46/KT-KTHĐ ngày 12/10/2018 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương kiểm tra TP Hồ Chí Minh.
18	Kết luận số 2094/KT-KTHĐ ngày 19/10/2018 của Đoàn kiểm tra Hội đồng GDQP&AN Trung ương đối với Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.
19	Kết luận số 2096/KT-KTHĐ ngày 19/10/2018 của Đoàn kiểm tra Hội đồng GDQP&AN Trung ương đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo.
20	Báo cáo số 2095/BC-BTT ngày 19/10/2018 của Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về kết quả thực hiện quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm GDQP&AN; liên kết GDQP&AN của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
21	Thông báo số 3782/TB-VP ngày 19/10/2018 của Văn phòng BTTM về Kết luận của đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN, Phó trưởng Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương tại Hội nghị sơ kết thực hiện liên kết; tự chủ môn học GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.
22	Kế hoạch số 48/KH-CQTT ngày 21/11/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về khảo sát trung tâm GDQP&AN thuộc các nhà trường Quân đội.
23	Kế hoạch số 4965/KH-DQ ngày 23/11/2018 của Cục DQTV về việc cấp súng tiểu liên AK cấp 5 đã được hoán cải, vô hiệu hóa; tủ đựng súng; thiết bị bắn tập kèm máy tính chuyên dùng phục vụ môn học GDQP&AN năm 2018.
24	Lịch khảo sát số 51/DQ-CQTT ngày 25/12/2018 của Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương về khảo sát trung tâm GDQP&AN thuộc các nhà trường Quân đội.



Phụ lục II
KẾT QUẢ KIỂM TRA
CỦA HỘI ĐỒNG GDQP&AN TRUNG ƯƠNG NĂM 2018

*(Kèm theo Báo cáo số 19 /BC-HĐGDQP&ANTW
ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương)*

TT	ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA	KẾT QUẢ	TRƯỞNG ĐOÀN
I	Hội đồng GDQP&AN Thành phố Hồ Chí Minh	Giỏi	Đồng chí Lâm Kiệt Tường, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam - Ủy viên Hội đồng GDQP&AN Trung ương
1	Hội đồng GDQP&AN quận Bình Tân và Hội đồng GDQP&AN phường Bình Hưng Hòa A	Giỏi	Trung tướng Nguyễn Duy Nguyên, Cục trưởng Cục DQTV - Ủy viên Ban Thường trực, Trưởng ban Thư ký Hội đồng GDQP&AN Trung ương
2	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Giỏi	Đồng chí Lâm Kiệt Tường, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam - Ủy viên Hội đồng GDQP&AN Trung ương
3	Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh	Giỏi	Đồng chí Đại tá Lương Quang Cường, Phó Cục trưởng Cục DQTV - Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
II	Hội đồng GDQP&AN tỉnh Nghệ An	Giỏi	Đồng chí Lâm Kiệt Tường, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam - Ủy viên Hội đồng GDQP&AN Trung ương
1	Hội đồng GDQP&AN huyện Diễn Châu và Hội đồng GDQP&AN xã Diễn Liên	Giỏi	Đồng chí Thiếu tướng Bùi Viết Thi, Phó Cục trưởng Cục DQTV - Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
2	Công an tỉnh Nghệ An	Giỏi	Đồng chí Lâm Kiệt Tường, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam - Ủy viên Hội đồng GDQP&AN Trung ương

TT	ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA	KẾT QUẢ	TRƯỞNG ĐOÀN
3	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An	Giỏi	Đồng chí Đại tá Lương Quang Cường, Phó Cục trưởng Cục DQTV - Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
III	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khá	Đồng chí Thiếu tướng Ngô Minh Tiến, Phó Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN - Phó Trưởng Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
1	Viện Khoa học giáo dục Việt Nam	Khá	Đồng chí Lâm Kiệt Tường, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam - Ủy viên Hội đồng GDQP&AN Trung ương
2	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Giỏi	Đồng chí Thiếu tướng Bùi Viết Thi, Phó Cục trưởng Cục DQTV - Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
IV	Tập đoàn Bru chính viễn thông Việt Nam	Giỏi	Đồng chí Thiếu tướng Ngô Minh Tiến, Phó Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN - Phó Trưởng Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương
1	Viễn thông Hà Nội	Giỏi	Đồng chí Thiếu tướng Bùi Viết Thi, Phó Cục trưởng Cục DQTV - Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương



Phụ lục III

KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG TOÀN QUỐC NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số : 49 /BC-HĐGDQP&ANTW

ngày 04 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương)

Tổng số đã BDKTQP&AN năm 2018: 605.632 người, trong đó đối tượng theo Thông tư số 38/TT-BQP = 386.523 người, các đối tượng trong Quân đội nhân dân Việt Nam = 54.195 người, các đối tượng trong Công an nhân dân = 38.724 người.

TT	Đơn vị	Đối tượng 1	Đối tượng 2	Đối tượng 3	Đối tượng 4	Chức sắc, chức việc các tôn giáo		Đối tượng khác
						Chức sắc	Chức việc	
	Toàn quốc	332	4.264	34.796	440.050	3.177	10.236	111.777
I	Trong Quân đội nhân dân		548	8.567	45.080			
II	Trong Công an nhân dân		262	1.339	37.123			
III	Các đối tượng theo Thông tư số 38/TT-BQP	332	3454	24890	357847	3.177	10236	111.777
1	Ban Thường trực Hội đồng GDQP&ANTW					261		
2	Quân khu 1		200	1710	22573	56		958
3	Quân khu 2		143	3508	41422		218	1271
4	Quân khu 3		652	2506	45594		836	8502
5	Quân khu 4		372	5196	68278	119	1097	1004
6	Quân khu 5		545	3559	47244	514	2236	1334
7	Quân khu 7		430	3500	41671	1120	2789	60903
8	Quân khu 9		575	3173	36319	780	3060	10936
9	BTL Hà Nội		537	1738	54746	327		26869
10	HVQP	332						



Phụ lục IV

KẾT QUẢ GDQP&AN CHO HỌC SINH, SINH VIÊN NĂM 2018

*(Kèm theo Báo cáo số : 19/BC-HĐGDQP&ANTW
ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương)*

Tổng số: 3.483.627 học sinh, sinh viên, học viên đã học môn học GDQP&AN năm 2018.

TT	ĐỊA PHƯƠNG	THPT	TRUNG CẤP	CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC	TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
	Cả nước	2.593.178	90.054	760.921	39.474
I	Quân khu 1	164.253	2.988	32.000	14.404
1	Cao Bằng	12747	138	135	1463
2	Bắc Kạn	8525	9	947	0
3	Thái Nguyên	21009	1104	10063	6650
4	Lạng Sơn	25172	107	5629	2646
5	Bắc Giang	56732	1118	7420	1269
6	Bắc Ninh	40068	512	7806	2376
II	Quân khu 2	198.436	4.869	33.942	0
1	Vĩnh Phúc	29237	624	6785	0
2	Phú Thọ	37591	1111	13481	0
3	Tuyên Quang	22886	403	1555	0
4	Hà Giang	15593	363	1070	0
5	Yên Bái	19979	613	678	0
6	Lào Cai	18392	856	3056	0
7	Sơn La	29004	425	6134	0
8	Điện Biên	16602	0	957	0
9	Lai Châu	9152	474	226	0
III	Quân khu 3	386.689	15.861	109.350	4.211
1	Quảng Ninh	38881	356	7301	358
2	Hải Phòng	56046	2089	39552	412
3	Thái Bình	57601	2053	7424	819
4	Nam Định	56749	3174	10398	165
5	Ninh Bình	25532	1059	3626	1253
6	Hà Nam	24760	0	10810	247
7	Hòa Bình	28526	1192	2839	298
8	Hưng Yên	35101	3467	15004	312
9	Hải Dương	63493	2471	12396	348
IV	Quân khu 4	329.404	15.933	81.882	6.990
1	Thanh Hóa	99020	3570	6937	700
2	Nghệ An	96031	9244	50940	413
3	Hà Tĩnh	43980	216	6268	2000
4	Quảng Bình	29282	1685	3889	561
5	Quảng Trị	23669	562	1376	1781
6	Thừa Thiên Huế	37422	656	12472	1535

TT	ĐỊA PHƯƠNG	THPT	TRUNG CẤP	CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC	TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
V	Quân khu 5	401.076	13.754	91.946	0
1	Đà Nẵng	29150	3425	44087	0
2	Quảng Nam	70587	2793	5214	0
3	Quảng Ngãi	35759	2276	4442	0
4	Bình Định	53560	588	7515	0
5	Phú Yên	31040	61	666	0
6	Khánh Hòa	37344	1902	18414	0
7	Ninh Thuận	15811	954	616	0
8	Kon Tum	13033	562	2226	0
9	Gia Lai	37479	1193	1007	0
10	Đắk Lắk	59136	0	7972	0
11	Đắk Nông	18177	0	0	0
VI	Quân khu 7	529.107	17.111	117.815	7.888
1	Thành phố Hồ Chí Minh	218179	10572	88526	850
2	Đồng Nai	73338	2165	9040	0
3	B. Rịa - Vũng Tàu	33272	380	2326	1697
4	Tây Ninh	27491	1121	1789	1115
5	Long An	40204	2295	2704	878
6	Bình Dương	29100	59	6098	2125
7	Bình Phước	29025	38	497	550
8	Bình Thuận	33713	155	2084	673
9	Lâm Đồng	44785	326	4752	0
VII	Quân khu 9	362.546	9.323	72.041	5.981
1	Tiền Giang	41319	745	2922	0
2	Bến Tre	31184	807	766	0
3	Trà Vinh	22982	167	2806	0
4	Vĩnh Long	29932	156	4485	0
5	Cần Thơ	28606	2964	30103	1732
6	Hậu Giang	17177	674	2137	1330
7	Sóc Trăng	25619	198	2243	0
8	Bạc Liêu	15835	0	5206	0
9	Cà Mau	29683	800	2216	0
10	Kiên Giang	36479	1750	9115	1898
11	An Giang	45789	371	4809	571
12	Đồng Tháp	37914	691	5233	450
VIII	Bộ TL TĐHN	221.667	10.215	221.945	0

Ghi chú: Số lượng học viên những trường chính trị cấp tỉnh = 0 là do trong báo cáo kết quả công tác GDQP&AN năm 2018 của địa phương thống kê không có.